

TIẾT 1:

**GIỚI THIỆU VỀ TÀI LIỆU
GIÁO DỤC NẾP SỐNG THANH LỊCH VĂN MINH
CHO HỌC SINH TIỂU HỌC**

I. MỤC TIÊU:

1. *Giúp học sinh nhận biết được:*

- Sự cần thiết của việc thực hiện nếp sống thanh lịch, văn minh.
- Chương trình, thời gian học 8 bài của học sinh lớp 5.
- Chương trình học của học sinh lớp 1,2, 3, 4, 5, học sinh THCS, THPT.
- Cấu trúc của từng bài học trong SHS (*Xem tranh, Xem truyện tranh - Trao đổi, thực hành - Lời khuyên*).

2. *Học sinh có kỹ năng:*

- Sử dụng tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh lớp 5 (đọc lời giới thiệu, chương trình, các bài học, mục lục).

3. *Học sinh có thái độ đồng tình, ủng hộ và mong muốn học và thực hiện nếp sống thanh lịch, văn minh.*

II. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Sách HS lớp 1, 2, 3, 4, 5.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Bài cũ: không kiểm tra.

2 Bài mới:

Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2')

* *Mục tiêu:* Giúp HS định hướng về nội dung sẽ học trong tiết dạy.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV giới thiệu khái quát về tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh” dùng cho HS lớp 5.

Bước 2: GV giới thiệu mục tiêu tiết học, ghi tên bài.

Hoạt động 2: Giới thiệu về tài liệu (4')

* *Mục tiêu:* Giúp HS nhận thấy sự cần thiết của việc thực hiện nếp sống thanh lịch, văn minh.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV nêu một số ví dụ về hành vi chưa đẹp của học sinh lớp 5, dẫn dắt đến ý nghĩa của những hành vi đẹp, từ đó giúp HS hiểu giá trị của việc thực hiện nếp sống thanh lịch, văn minh.

Bước 2: GV có thể lấy một số ví dụ về hành vi đẹp trong SHS để minh

HS ghi bài

họa.

Hoạt động 3: Giới thiệu về tài liệu toàn cấp (4')

Bước 1: GV sử dụng sách từ lớp 1 đến lớp 5 để khái quát về Bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống TL, VM cho HS Hà Nội”.

- Hình thức: Bộ tài liệu gồm 5 cuốn tương ứng với 5 khối lớp.
- Nội dung: Có 8 chủ đề “*Nói, nghe ; ăn; mặc; ở; cử chỉ, vui chơi, giao tiếp, ứng xử*”.

Bước 2: GV tóm tắt lời giới thiệu cho HS.

Hoạt động 4:**Tìm hiểu SHS TL-VM lớp 5 (5')**

* *Mục tiêu:* Giúp HS biết sơ lược nếp sống thanh lịch, văn minh đối với HS lớp 5.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV hướng dẫn HS tìm hiểu SHS theo gợi ý sau:

- SHS gồm có mấy bài?
- Tên từng bài là gì?

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV kết luận:

SHS lớp 4 gồm có 8 bài, nội dung xoay quanh chủ đề *ứng xử*

Bài 1 – Kính trọng người lớn tuổi.

Bài 2 – Thân thiện với bạn bè, nhường nhịn em nhỏ.

Bài 3 – Thương người như thể thương thân.

Bài 4 – Tôn trọng người lao động.

Bài 5 – Thăm khu di tích.

Bài 6 – Em yêu thiên nhiên.

Bài 7 – Tham gia giao thông.

Bài 8 – Đi mua đồ dùng.

3. Củng cố dặn dò (2')

- GV yêu cầu HS nêu vấn đề về việc sử dụng tài liệu GDNSTL, VM cho HS lớp 5.

- GV hướng dẫn HS chuẩn bị bài 1 “Kính trọng người lớn tuổi”.

HS theo dõi
chỉ ra hành vi
chưa

đẹp....nêu
cách sửa

HS theo dõi
chỉ ra hành vi
đẹp....nêu

gương học
tập, liên hệ
trong lớp

Hs theo dõi,
nhắc lại tên
các chủ đề.
Về xem trước
bài

TIẾT 2: BÀI 1: KÍNH TRỌNG NGƯỜI LỚN TUỔI**I. MỤC TIÊU:**

1. Học sinh nhận thấy cần ứng xử thể hiện sự kính trọng đối với người lớn tuổi.

2. Học sinh có kỹ năng:

- Thừa gửi, chào hỏi lễ phép, lời nói đúng mực, nét mặt thân thiện, cởi mở khi giao tiếp với người lớn tuổi.

- Biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc với thái độ chân thành.

- Đưa và nhận bằng hai tay.

- Biết chỉ đường, xách giúp đồ, nhường chỗ, giúp đỡ sang đường,...

3. Học sinh chủ động thực hiện những hành vi thể hiện sự kính trọng đối với người lớn tuổi.

II. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Tranh minh họa trong sách HS.

- Video clip có nội dung bài học (nếu có).

- Đồ dùng bày tỏ ý kiến, sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Kiểm tra bài cũ (2')**

* *Mục tiêu:* Giúp HS phát huy kiến thức đã học liên quan tới bài mới.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV gợi mở cho HS nhắc lại kiến thức liên quan đến cách ứng xử ứng xử với người lớn tuổi.

- Đối với các cụ già em cần có thái độ như thế nào?

- Kể những việc em nên và đã làm để giúp đỡ các cụ già?

Hs nêu miệng nối tiếp.

Bước 2: GV nhận xét và dẫn dắt tới nội dung bài mới.

2. Bài mới:**Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2')**

* *Mục tiêu:* Giúp HS định hướng về nội dung sẽ học.

* *Cách tiến hành:* GV giới thiệu bài học, ghi tên bài “Kính trọng người lớn tuổi”.

Hoạt động 2: Nhận xét hành vi (8')

* *Mục tiêu:* HS nhận thấy cần ứng xử thể hiện sự kính trọng đối với người lớn tuổi.

Hs ghi bài.

<i>* Các bước tiến hành:</i> <i>Bước 1:</i> GV tổ chức cho HS thực hiện phần Quan sát tranh, SHS trang 5, 6. <i>Bước 2:</i> HS trình bày kết quả. GV kết luận nội dung theo từng tranh: - Tranh 1: Bạn nhỏ có <u>lời nói, cử chỉ lễ phép, đúng mực, nét mặt thân thiện, cởi mở</u> khi chỉ giúp đường cho bà cụ > Bạn nhỏ có thái độ ứng xử thể hiện sự kính trọng đối với người lớn tuổi. - Tranh 2: Bạn Hùng có lời nói lễ phép khi chào người lớn tuổi <u>nhưng khi chào, bạn Hùng không nhìn vào người được chào mà vẫn đọc truyện</u> > Bạn Hùng có thái độ ứng xử chưa thể hiện sự kính trọng người lớn tuổi. - Tranh 3: Bạn nhỏ có <u>lời nói, cử chỉ lễ phép, đúng mực, nét mặt thân thiện, cởi mở</u> khi nhặt giúp người lớn tuổi chiếc khăn > Bạn nhỏ có ý thức giúp đỡ mọi người. - Tranh 4: Bạn nhỏ có <u>lời nói, cử chỉ lễ phép, đúng mực, nét mặt thân thiện, cởi mở</u> khi chào hỏi, giúp đỡ người lớn tuổi > Bạn nhỏ có thái độ ứng xử thể hiện sự kính trọng đối với người lớn tuổi. <i>Bước 3:</i> GV hướng dẫn HS rút ra nội dung lời khuyên, SHS trang 7. <i>Bước 4:</i> GV liên hệ nội dung lời khuyên với thực tế của HS. Hoạt động 3: Bài tập ý kiến (7') <i>* Mục tiêu:</i> HS biết bày tỏ ý kiến với hành vi đúng hoặc hành vi chưa đúng khi giao tiếp, ứng xử với người lớn tuổi. <i>* Các bước tiến hành:</i> <i>Bước 1:</i> GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 1, SHS trang 7. <i>Bước 2:</i> HS trình bày kết quả. GV kết luận nội dung theo từng trường hợp: a) Bạn Thi <u>vui vẻ</u> giúp đỡ người lớn tuổi. Bạn không chỉ giúp đỡ mà <u>thái độ ứng xử vui vẻ, tự nguyện</u>.	Hs quan sát tranh. Thảo luận nhóm bàn. Đại diện nêu kết quả, nhận xét T1: thái độ của bạn nhỏ thể hiện hành vi như thế nào?. T2: hành vi của Hùng thể hiện thái độ thế nào? T3: Bạn nhỏ thể hiện ý thức NTN? T4: Thái độ của bạn nhỏ thể hiện điều gì? Nghe và nối tiếp nêu lại lời khuyên (SHS trang 7) Nối tiếp đọc và nêu ý kiến của mình, các bạn trong lớp nhận xét.
--	--

b) Tuấn mãi chơi, trả lời không biết khi có người hỏi đường > Tuấn không sẵn sàng giúp đỡ người lớn tuổi. c) Trang mời bà của Hương vào nhà ngồi đợi, rót nước mời bà uống. <u>Trang có thể chỉ chào bà của Hương nhưng khi biết nhà Hương không có ai ở nhà Trang đã quan tâm, giúp đỡ bà chu đáo, thái độ lễ phép, nhiệt tình.</u> d) Tham gia biểu diễn văn nghệ chúc mừng ngày hội Người cao tuổi là việc làm ý nghĩa. <u>Nhiệt tình tham gia biểu diễn văn nghệ chúc mừng ngày hội Người cao tuổi thể hiện sự quan tâm sâu sắc đối với người lớn tuổi.</u> Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS. Hoạt động 4: Trao đổi, thực hành (7') * <i>Mục tiêu:</i> Giúp HS nhận biết và thực hiện các hành vi đẹp khi ứng xử với người lớn tuổi ở mọi nơi, mọi lúc. * <i>Các bước tiến hành:</i> Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 2, SHS trang 7. Bước 2: HS trình bày kết quả. GV kết luận từng trường hợp: a) Khi mẹ nhờ việc, Mai nói “Vâng ạ” nhưng không thực hiện việc mẹ nhờ. <u>> Tuy lời nói của Mai đúng nhưng hành vi thể hiện chưa kính trọng mẹ.</u> b) Lan đọc báo cho bà Tâm hàng xóm > Lan biết quan tâm, chăm sóc người lớn tuổi. Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS. Hoạt động 5: Trao đổi, thực hành (7') * <i>Mục tiêu:</i> Giúp HS thực hành giao tiếp với người lớn tuổi. * <i>Các bước tiến hành:</i> Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 3, SHS trang 7 (GV gợi ý cho HS xây dựng lời thoại thể hiện những lời nói, cử chỉ, thái độ đúng mực vừa được học). Bước 2: HS trình bày kết quả. GV nhận xét và động viên HS theo từng tình huống.	Hs nêu liên hệ trong lớp, trong trường. Hs cá nhân nhận xét và tự liên hệ bản thân. Hs thực hành theo nhóm bàn.
---	--

Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS.

3. Củng cố dặn dò: (2')

- GV yêu cầu HS nhắc lại toàn bộ nội dung lời khuyên (không yêu cầu HS đọc đồng thanh) và hướng dẫn để HS mong muốn, chủ động, tự giác thực hiện nội dung lời khuyên.

- Chuẩn bị bài 2 “Thân thiện với bạn bè, nhường nhịn em nhỏ”.

1,2 em nhắc lại.

Tiết 3:**Bài 2: THÂN THIỆN VỚI BẠN BÈ, NHƯỜNG NHỊN EM NHỎ****I. MỤC TIÊU:**

1. Học sinh nhận thấy biết cách ứng xử thân thiện với bạn bè, nhường nhịn với em nhỏ.
2. Học sinh có kỹ năng:
 - Biết cách chia sẻ, nhường nhịn đồ chơi, đồ dùng học tập,... với bạn bè, em nhỏ.
 - Quan tâm, giúp đỡ bạn bè, em nhỏ đúng lúc, đúng chỗ.
 - Biết biểu hiện tình cảm quý mến một cách chân thành.
3. Học sinh chủ động ứng xử thân thiện với bạn bè và nhường nhịn em nhỏ.

II. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Tranh minh họa trong sách HS.
- Video clip có nội dung bài học (nếu có).
- Đồ dùng bày tỏ ý kiến, sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1: Kiểm tra bài cũ (2') <i>* Mục tiêu:</i> Giúp HS phát huy kiến thức đã học liên quan tới bài mới. <i>* Các bước tiến hành:</i> <i>Bước 1:</i> GV gợi mở cho HS nhắc lại kiến thức liên quan đến cách ứng xử với bạn bè và em nhỏ: Kể về việc làm: - Quan tâm giúp đỡ bạn - Chia sẻ vui buồn cùng bạn - Tình bạn <i>Bước 2:</i> GV nhận xét và dẫn dắt tới nội dung bài mới.	Nêu miệng cá nhân.
2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2') <i>* Mục tiêu:</i> Giúp HS định hướng về nội dung sẽ học. <i>* Cách tiến hành:</i> GV giới thiệu bài học, ghi tên bài “Thân thiện với bạn bè, nhường nhịn em nhỏ”. Hoạt động 2: Nhận xét hành vi (7') <i>* Mục tiêu:</i> HS nhận thấy cần thân thiện với bạn bè, nhường nhịn với em nhỏ. <i>* Cách tiến hành:</i>	Ghi bài.

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện phần <i>Quan sát tranh</i>, SHS trang 8, 9. Bước 2: HS trình bày kết quả. GV kết luận nội dung theo từng tranh: - Tranh 1: Bạn nữ đang xem ca nhạc nhưng vẫn <u>vui vẻ</u> nhường em trai xem phim hoạt hình > <u>Bạn biết nhường nhịn, yêu quý em.</u> - Tranh 2: Hai bạn nữ thấy em nhỏ bị ngã đã <u>kip thời</u> nâng em dậy, <u>lời hỏi thăm rất tình cảm</u> > Hai bạn đã <u>biết cách</u> giúp đỡ em nhỏ. - Tranh 3: Bạn nữ cho bạn nam mượn bút khi bút của bạn nam bị hỏng > Bạn nữ biết <u>quan tâm, giúp đỡ bạn bè đúng lúc.</u> - Tranh 4: Các bạn nam tranh chỗ chơi của các em nhỏ, dọa nạt các em > Các bạn không nhường nhịn em nhỏ.	QS tranh Thảo luận theo nhóm, đại diện nhóm nêu kết quả nội dung từng tranh.
Bước 3: GV hướng dẫn HS rút ra nội dung lời khuyên, SHS trang 10. Bước 4: GV liên hệ nội dung lời khuyên với thực tế của HS. Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến (7') * <i>Mục tiêu:</i> HS biết bày tỏ ý kiến với những hành vi đúng hoặc hành vi chưa đúng khi ứng xử với bạn bè, em nhỏ. * <i>Các bước tiến hành:</i> Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 1, SHS trang 10. Bước 2: HS trình bày kết quả. GV kết luận từng trường hợp: a) Trung <u>vui vẻ</u> rủ em trai chơi cùng. > Trung biết cách quan tâm, chia sẻ với em nhỏ. b) Tuấn mãi xem ti vi, em gái hỏi bài bạn gắt gỏng không giúp. > Tuấn không có ý thức giúp đỡ em nhỏ. c) Các bạn lớp 5A <u>hào hứng</u> biểu diễn chúc mừng ngày Tết thiếu nhi 1-6. > Các bạn <u>chủ động</u> quan tâm tới các em nhỏ. d) Lan chỉ giúp đỡ bạn khi bạn cho mình một thứ gì đó. > Lan chưa có ý thức giúp đỡ bạn bè. Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS.	Đọc lại lời khuyên SHS. Theo dõi Trao đổi theo bàn, nêu ý kiến của mình.

Hoạt động 4: Trao đổi, thực hành (7')

* *Mục tiêu:* Giúp HS nhận biết và thực hiện các hành vi đẹp khi ứng xử với bạn bè, em nhỏ.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 2, SHS trang 10.

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV kết luận từng trường hợp:

- a) Khi thấy bạn Vũ bị ốm, Hùng đã sang thăm bạn, [ân cần](#) hỏi thăm bạn > Hùng biết cách quan tâm tới bạn bè.
- b) Bạn Hằng không cho em bé hàng xóm mượn con búp bê > Hằng không có ý thức quan tâm tới em nhỏ.

Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS.

Hoạt động 5: Trao đổi, thực hành (7')

* *Mục tiêu:* Giúp HS tiếp tục nhận biết và thực hiện cách ứng xử hợp lý với bạn bè, em nhỏ.

* *Cách tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 3, SHS trang 10 (GV có thể gợi ý cho HS xây dựng lời thoại thể hiện những lời nói, cử chỉ, thái độ đúng mực vừa được học).

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV nhận xét và động viên HS theo từng tình huống.

Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS.

3. Củng cố - dặn dò (3')

- GV yêu cầu HS nhắc lại toàn bộ nội dung lời khuyên và hướng dẫn để HS mong muốn, chủ động, tự giác thực hiện nội dung lời khuyên.

- Chuẩn bị bài 3: Thương người như thể thương thân.

Nêu miệng
nói tiếp ý
kiến của cá
nhân.

Liên hệ, nhận
xét, bổ sung.
Hoạt động
theo bàn, đại
diện đóng
vai thể hiện
tình huống
1,2 Hs nhắc
lại.

TIẾT 4:**Bài 3: THƯƠNG NGƯỜI NHƯ THỂ THƯƠNG THÂN****I. MỤC TIÊU:**

1. Học sinh nhận thấy cần biết cách ứng xử tế nhị, cảm thông và chia sẻ với người khuyết tật, người gặp hoàn cảnh khó khăn.

2. Học sinh có kỹ năng:

- Chào hỏi lễ phép, thân thiện khi giao tiếp với người khuyết tật, người gặp hoàn cảnh khó khăn.

- Biết cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ với những việc làm cụ thể, vừa sức với mình.

- Biết cách ứng xử tế nhị tránh làm tổn thương.

3. Học sinh chủ động thể hiện thái độ ứng xử tế nhị, cảm thông và chia sẻ với người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn ở mọi nơi, mọi lúc.

II. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Tranh minh họa trong sách HS.

- Video clip có nội dung bài học (nếu có).

- Đồ dùng bày tỏ ý kiến, sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1: Kiểm tra bài cũ (2')**

* *Mục tiêu:* Giúp HS phát huy kiến thức đã học liên quan tới bài mới.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV gợi mở cho HS nhắc lại kiến thức liên quan đến cách ứng xử với người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn ta cần làm gì?

- Giúp đỡ người khuyết tật.

- Tham gia các hoạt động nhân đạo giúp đỡ người khuyết tật.

Bước 2: GV nhận xét và dẫn dắt tới nội dung bài mới.

2. Bài mới:**Hoạt động 1: Giới thiệu bài (3')**

* *Mục tiêu:* Giúp HS định hướng về nội dung sẽ học.

* *Cách tiến hành:* GV đề nghị HS hát bài “Trái đất này là của chúng mình”.

GV giới thiệu bài học, ghi tên bài “Thương

Nêu miệng

người như thể thương thân”.

Hoạt động 2: Nhận xét hành vi (9’).

* *Mục tiêu:* HS hiểu cần có thái độ ứng xử tế nhị, cảm thông và chia sẻ khi giao tiếp với người khuyết tật, người gặp hoàn cảnh khó khăn.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện phần Đọc truyện, SHS 11, 12.

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV kết luận theo các câu hỏi gợi ý sau:

- Bạn Lan đã hưởng ứng phong trào ủng hộ đồng bào lũ lụt như thế nào? (SHS tr.12)

(Lan mang mấy bộ quần áo và một ít đồ dùng học tập)

- Bạn Hùng đã nói gì khi thấy bạn Lan ủng hộ đồng bào bão lụt?

(Hùng nói: “Cậu mang những gì mà gói đẹp thế?”)

- Lan đã giúp Hùng hiểu ra điều gì? (SHS tr.12)

(Khi giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn phải có thái độ ứng xử tế nhị, trân trọng, để thể hiện tình cảm chân thành của mình)

- Với người khuyết tật, người gặp khó khăn ta phải có thái độ thế nào?

(Phải thân thiện, cởi mở, khi giúp đỡ phải chú ý cư xử tinh tế, tránh làm tổn thương).

Bước 3: GV hướng dẫn HS rút ra nội dung lời khuyên, SHS trang 13.

Bước 4: GV liên hệ nội dung lời khuyên với thực tế của HS.

Hoạt động 3: Nhận xét hành vi (10’)

* *Mục tiêu:* Giúp HS biết nhận xét về những hành vi của cá nhân mình trong việc ứng xử với người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 1, SHS trang 12.

Ghi bài.

2-3 Hs đọc truyện, thảo luận theo bàn, đại diện nêu kết quả, nhận xét, bổ sung.

<i>Bước 2</i> : HS trình bày kết quả. GV kết luận theo từng trường hợp (các hành vi trong từng trường hợp đều biểu hiện sự quan tâm, sẵn sàng chia sẻ với những người khuyết tật, người gặp hoàn cảnh khó khăn, thể hiện nét văn hóa thanh lịch, văn minh). <i>Bước 3</i>: GV liên hệ thực tế HS. Hoạt động 4: Trao đổi, thực hành (8’). * <i>Mục tiêu</i>: Giúp HS nhận biết và thực hiện các hành vi giao tiếp ứng xử tế nhị với người khuyết tật, người gặp hoàn cảnh khó khăn. * <i>Các bước tiến hành</i>. <i>Bước 1</i>: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 2, SHS trang 12. <i>Bước 2</i>: HS trình bày kết quả. GV nhận xét và động viên HS (GV giúp HS nhận diện cách ứng xử tinh tế, lịch thiệp,...). <i>Bước 3</i>: GV liên hệ với thực tế của HS. 3. Củng cố - dặn dò (3’). - GV yêu cầu HS nhắc lại toàn bộ nội dung lời khuyên (không yêu cầu HS đọc đồng thanh) và hướng dẫn để HS mong muốn, chủ động, tự giác thực hiện nội dung lời khuyên. - Chuẩn bị bài 4: Tôn trọng người lao động.	Hs nêu lại nội tiếp 4-5 em. Học sinh thực hiện theo bàn. - Hs đóng vai thể hiện hành vi
---	--

Tiết 5:**Bài 4: TÔN TRỌNG NGƯỜI LAO ĐỘNG****I. MỤC TIÊU:**

1. Học sinh nhận thấy cần ứng xử tế nhị, tôn trọng người lao động trong xã hội như bác lao công, bảo vệ, người giúp việc, ...

2. Học sinh có kỹ năng:

- Chào hỏi lễ phép, thân thiện khi giao tiếp với người lao động.
- Biết tôn trọng thành quả của người lao động qua các hành động cụ thể.

3. Học sinh tự giác ứng xử tế nhị, tôn trọng người lao động xung quanh mình.

II. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Tranh minh họa trong sách HS.
- Video clip có nội dung bài học (nếu có).
- Đồ dùng bày tỏ ý kiến, sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1: Kiểm tra bài cũ (3').**

* *Mục tiêu:* Giúp HS phát huy kiến thức đã học liên quan tới bài mới.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV gợi mở cho HS nhắc lại kiến thức liên quan đến cách ứng xử với bạn bè và em nhỏ cần như thế nào?

- Tôn trọng, giúp đỡ khi gặp khó khăn

Bước 2: GV nhận xét và dẫn dắt tới nội dung bài mới.

2. Bài mới:**Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2').**

* *Mục tiêu:* Giúp HS định hướng về nội dung sẽ học.

* *Các bước tiến hành:* GV giới thiệu bài học, ghi tên bài lên bảng “Tôn trọng người lao động”.

Hoạt động 2: Nhận xét hành vi (8').

* *Mục tiêu:* Giúp HS nhận thấy đối với những người lao động cần ứng xử tế nhị, tôn trọng.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện phần Đọc truyện “Bác Ba”, SHS trang 14, 15.

Nói tiếp nêu miệng 3-4 em

Ghi bài.

<i>Bước 2:</i> HS trình bày kết quả. GV kết luận nội dung theo các câu hỏi gợi ý sau: - Vội đi đá bóng Minh đã làm gì? (SHS trang 15) (Minh đi cả dép vào trong nhà) - Việc làm của Minh chưa đúng ở điểm nào? (Minh không tôn trọng bác Ba, có lời nói chưa đúng mực, Minh đi dép vào nhà khi bác vừa lau nhà xong) - Bố đã giúp Minh hiểu ra điều gì? (SHS trang 15) (Bố đã giúp Minh hiểu giá trị của sức lao động, qua đó Minh hiểu ra mình đã đối xử chưa đúng với bác Ba) - Đối với người lao động em nên có thái độ ứng xử như thế nào? (Ứng xử lễ phép, tế nhị, tôn trọng thành quả lao động) <i>Bước 3:</i> GV hướng dẫn HS rút ra nội dung lời khuyên, SHS trang 16. <i>Bước 4:</i> GV liên hệ nội dung lời khuyên với thực tế của HS. Hoạt động 3: Trao đổi, thực hành (9'). <i>* Mục tiêu:</i> Giúp HS nhận biết và thực hiện các hành vi giao tiếp ứng xử tế nhị với người lao động. <i>* Các bước tiến hành:</i> <i>Bước 1:</i> GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 1, SHS trang 16. <i>Bước 2 :</i> HS trình bày kết quả. GV kết luận theo từng trường hợp: a) ... > Các bạn ứng xử như vậy do các bạn chưa có ý thức tôn trọng người lao động. b) ... > Bạn Lan hiểu công việc của người lao động, bạn biết cách chia sẻ tế nhị và cảm thông với người lao động. <i>Bước 3:</i> GV liên hệ với thực tế HS. Hoạt động 4: Trao đổi, thực hành (10'). <i>* Mục tiêu:</i> Giúp HS tiếp tục nhận biết và thực hiện các hành vi giao tiếp ứng xử tế nhị với người lao động. <i>* Cách tiến hành:</i>	Hs đọc truyện (2-3 em) Thảo luận theo bàn, nêu kết quả. Đọc lại. Trao đổi theo bàn, nhận xét nếu ý kiến của mình.
--	---

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 2, SHS trang 16 (GV có thể gợi ý cho HS xây dựng lời thoại thể hiện những lời nói, cử chỉ, thái độ đúng mực vừa được học).

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV nhận xét và động viên HS theo từng tình huống.

Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS.

3. củng cố - dặn dò (3').

- GV yêu cầu HS nhắc lại toàn bộ nội dung lời khuyên và hướng dẫn để HS mong muốn, chủ động, tự giác thực hiện nội dung lời khuyên.

- Chuẩn bị bài 5: Thăm khu di tích.

Trao đổi theo nhóm, đóng vai thể hiện hành vi.
2-3 em nêu lại.

TIẾT 6:**Bài 5: THĂM KHU DI TÍCH****I. MỤC TIÊU:**

1. Học sinh nhận thấy cần thực hiện đúng quy định với thái độ lịch thiệp trong các khu di tích lịch sử.
2. Học sinh có kỹ năng:
 - Tìm hiểu và thực hiện theo quy định khi thăm khu di tích.
 - Biết cách gìn giữ, tự hào và phát huy giá trị văn hóa của khu di tích.
3. Học sinh chủ động thực hiện đúng quy định với thái độ lịch thiệp khi tới các khu di tích lịch sử.

II. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Tranh minh họa trong sách HS.
- Video clip có nội dung bài học (nếu có).
- Đồ dùng bày tỏ ý kiến, sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1: Kiểm tra bài cũ (2').**

* *Mục tiêu:* Giúp HS phát huy kiến thức đã học liên quan tới bài mới.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV gọi mở cho HS nhắc lại kiến thức liên quan đến cách ứng xử với bạn bè và em về: Giữ gìn các công trình công cộng.

Bước 2: GV nhận xét và dẫn dắt tới nội dung bài mới.

2. Bài mới:**Hoạt động 1: Giới thiệu bài (3').**

* *Mục tiêu:* Giúp HS định hướng về nội dung sẽ học trong tiết dạy.

* *Các bước tiến hành:* GV giới thiệu bài học, ghi tên bài “Thăm khu di tích”.

Hoạt động 2: Nhận xét hành vi (8').

* *Mục tiêu:* Giúp HS cần thực hiện đúng quy định với thái độ lịch thiệp trong các khu di tích lịch sử.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện phần Đọc

4-5 em nêu miệng

Ghi bài.

truyện “Chuyến thăm Văn Miếu”, SHS trang 17.

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV kết luận nội dung theo các câu hỏi gợi ý:

- Em hãy kể lại cách ứng xử của các bạn khi đi qua cổng Văn Miếu? (SHS tr.18)

(Khi qua cổng Văn Miếu, Mai và Minh xếp hàng chờ đến lượt một cách trật tự. Còn Long và Hùng bảo nhau chen vào trước, nói chuyện ồn ào làm mấy du khách nước ngoài phải quay lại nhìn).

- Em đồng ý với cách ứng xử của bạn nào? Tại sao?

(Cách ứng xử của Mai và Minh là đúng. Hai bạn đã biết tôn trọng quy định trong khu di tích lịch sử)

- Hành động của bạn Long và Hùng đáng chê ở điểm nào?

(Hai bạn đã không tôn trọng quy định trong khu di tích: chen lấn để vào cổng. Hai bạn còn có những hành vi thiếu văn minh, lịch sự: nói chuyện ồn ào làm ảnh hưởng đến mọi người).

- Vì sao bạn Mai lại góp ý với Hùng không được sờ tay lên đầu rùa? (SHS tr.18)

(Sờ tay lên đầu rùa sẽ làm mòn dần các bia đá, ai cũng làm như vậy thì lâu dần các di tích lịch sử sẽ mất dần đi)

- Khi đi tham quan các di tích lịch sử em phải làm gì?

(Xếp hàng trật tự qua cổng, không nói chuyện ồn ào làm ảnh hưởng đến sự trang nghiêm trong khu di tích, giữ gìn vệ sinh trong khu di tích, không sờ vào các hiện vật,...)

Bước 3: GV hướng dẫn HS rút ra nội dung lời khuyên, SHS trang 19.

Bước 4: GV liên hệ nội dung lời khuyên với thực tế của HS.

2-3 em đọc truyện nêu miệng trả lời theo câu hỏi gợi ý.

Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến (8').

* *Mục tiêu:* HS biết bày tỏ ý kiến với những hành vi đúng hoặc hành vi chưa đúng khi đi thăm khu di tích.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 1, SHS trang 18.

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV kết luận theo từng trường hợp:

a) Xếp hàng thứ tự mua vé vào cửa khu di tích

> Có ý thức thực hiện quy định trong khu di tích.

b) Viết, vẽ, khắc tên mình lên các di vật lịch sử

> Chưa biết giữ gìn và bảo vệ các di tích lịch sử.

c) Giữ gìn vệ sinh trong khu di tích > Có ý thức thực hiện đúng quy định trong khu di tích.

d) Không sờ tay hay xô dịch các di vật lịch sử

> có ý thức bảo vệ và giữ gìn các di tích lịch sử.

Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS.

Hoạt động 4: Trao đổi, thực hành(10').

* *Mục tiêu:* Giúp HS nhận biết và thực hiện những hành vi với thái độ lịch thiệp và tôn trọng quy định trong khu di tích lịch sử.

* *Cách tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 2, SHS trang 18 (GV có thể gợi ý cho HS xây dựng lời thoại thể hiện những lời nói, cử chỉ, thái độ đúng mực vừa được học).

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV nhận xét và động viên HS theo từng tình huống.

Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS.

3.Củng cố - dặn dò (3').

- GV yêu cầu HS nhắc lại toàn bộ nội dung lời khuyên và hướng dẫn để HS mong muốn, chủ động, tự giác thực hiện nội dung lời khuyên.

- Chuẩn bị bài 6 “Em yêu thiên nhiên”.

Trao đổi theo bàn, đại diện nêu kết quả.

Học sinh thảo luận theo nhóm, đóng vai thể hiện, nhận xét, bổ sung.

2-3 em nêu lại nội dung bài.

TIẾT 7:**Bài 6: EM YÊU THIÊN NHIÊN****I. MỤC TIÊU:**

1. Học sinh nhận thấy cần có ý thức và thái độ tích cực để bảo vệ, giữ gìn và chăm sóc môi trường thiên nhiên.
2. Học sinh có kỹ năng:
 - Hiểu giá trị của môi trường thiên nhiên.
 - Thực hiện những việc làm góp phần bảo vệ, giữ gìn và chăm sóc môi trường thiên nhiên.
3. Học sinh tích cực thực hiện những việc làm bảo vệ, giữ gìn và chăm sóc môi trường thiên nhiên ở mọi nơi, mọi lúc.

II. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Tranh minh họa trong sách HS.
- Video clip có nội dung bài học (nếu có).
- Đồ dùng bày tỏ ý kiến, sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1: Kiểm tra bài cũ (3').**

* *Mục tiêu:* Giúp HS phát huy kiến thức đã học liên quan tới bài mới.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV gợi mở cho HS nhắc lại kiến thức liên quan đến cách ứng xử với môi trường thiên nhiên (tùy theo mức độ kiến thức của HS, GV nêu câu hỏi gợi ý Hs nêu các biện pháp:

- Bảo vệ các loài vật có ích .
- Chăm sóc vật nuôi, cây trồng
- Một số biện pháp bảo vệ môi trường
- Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên

Bước 2: GV nhận xét và dẫn dắt tới nội dung bài mới.

2. Bài mới:**Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2').**

* *Mục tiêu:* Giúp HS định hướng về nội dung sẽ học trong tiết dạy.

* *Cách tiến hành:* GV giới thiệu bài học, ghi tên bài “Em

Nêu miệng.

yêu thiên nhiên”.

(Có thể cho học sinh xem một đoạn clip về môi trường thiên nhiên tươi đẹp mang lại niềm vui cho con người để hướng học sinh tới tình cảm yêu thiên nhiên).

Hoạt động 2: Nhận xét hành vi (10’).

* *Mục tiêu:* Giúp HS nhận thấy cần phải bảo vệ, giữ gìn và chăm sóc môi trường thiên nhiên.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện phần Quan sát tranh, SHS trang 20, 21, 22.

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV kết luận nội dung theo từng tranh:

- Tranh 1: Bạn trai dùng súng cao su bắn chim > Bạn trai không có ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường thiên nhiên.

- Tranh 2: Bạn gái tưới cây > Bạn có ý thức chăm sóc, giữ gìn vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên.

- Tranh 3: Bạn trai cho chó ăn với thái độ âu yếm > Bạn trai biết thể hiện tình cảm khi quan tâm, chăm sóc yêu quý động vật.

- Tranh 4: Bạn gái ngăn bạn trai định vứt rác xuống hồ, Bạn trai định vứt rác xuống hồ. > Bạn gái biết nhắc nhở những người xung quanh giữ gìn môi trường thiên nhiên luôn sạch, đẹp ; > Bạn trai chưa có ý thức giữ gìn cho môi trường xung quanh sạch đẹp.

+ Tranh 5: Hai bạn trai trèo cây, bẻ cành > Hai bạn chưa biết giữ gìn và bảo vệ môi trường thiên nhiên.

+ Tranh 6: Bạn trai vẽ tranh phong cảnh thiên nhiên > Bạn trai yêu thiên nhiên, vẽ tranh để lưu giữ lại những hình ảnh đẹp của thiên nhiên trong những bức tranh của mình.

Bước 3: Hướng dẫn học sinh rút ra ý 1,2,3 của lời khuyên, SHS trang 23.

Bước 4: GV liên hệ nội dung lời khuyên với thực tế của HS.

Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến (8’).

Ghi bài

Theo dõi

QS tranh, nêu nội dung, liên hệ hành vi đúng, sai.

* **Mục tiêu:** Giúp HS biết bày tỏ ý kiến với những hành vi đúng hoặc hành vi chưa đúng đối với môi trường thiên nhiên.

* **Các bước tiến hành:**

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện nội dung bài tập 1, SHS trang 23.

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV kết luận từng trường hợp.

a) Hành động cho chó ăn, dắt chó đi dạo > Biết thể hiện tình cảm yêu quý, chăm sóc động vật.

b) Ngồi trên xe ô tô vứt vỏ bánh kẹo, vỏ chai nước xuống đường > Chưa biết giữ gìn và bảo vệ môi trường.

c) Chăm sóc cây, trồng cây trong vườn trường. > Biết tự giác thực hiện những hành vi giữ gìn và bảo vệ môi trường thiên nhiên, làm cho thiên nhiên xung quanh ta ngày càng tươi đẹp hơn.

d) Quét nhà, hất rác ra đường làng, ngõ xóm. > Chỉ giữ cho nhà mình sạch sẽ mà chưa có ý thức giữ gìn môi trường xung quanh.

Hoạt động 4: Trao đổi, thực hành(8').

* **Mục tiêu:** Giúp HS hình thành thói quen thực hiện các hành vi, ứng xử đúng với môi trường thiên nhiên mọi nơi, mọi lúc.

* **Cách tiến hành:**

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện nội dung bài tập 2, SHS trang 23 (GV có thể gợi ý cho HS xây dựng lời thoại thể hiện những lời nói, cử chỉ, thái độ đúng mực vừa được học).

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV nhận xét và động viên HS theo từng tình huống.

Bước 3: GV hướng dẫn HS rút ra ý 4 của lời khuyên, SHS trang 19.

Bước 4: GV liên hệ nội dung lời khuyên với thực tế của HS.

3. Củng cố - dặn dò (4').

HS nêu lại

Trao đổi theo nhóm bàn, đại diện nêu kết quả.



GV cho HS hát bài hát “Điều đó tùy thuộc hành động của bạn” – Nhạc và lời: Vũ Kim Dung.

Tổ quốc Việt Nam xanh ngát có sạch mãi được không?

Điều đó tùy thuộc hành động của bạn, chỉ thuộc vào bạn mà thôi.

Cùng góp phủ xanh đất nước, giữ đẹp cuộc sống dài lâu.

Điều đó tùy thuộc hành động của bạn, chỉ thuộc vào bạn mà thôi.

- GV yêu cầu HS nhắc lại toàn bộ nội dung lời khuyên và hướng dẫn để HS mong muốn, chủ động, tự giác thực hiện nội dung lời khuyên.

- Chuẩn bị bài 7: Tham gia giao thông.

Học sinh thảo luận nhóm, đóng vai.
3-4 em nêu lại.

TIẾT 8:**Bài 7: THAM GIA GIAO THÔNG****I. MỤC TIÊU:**

1. Học sinh nhận thấy cần tham gia giao thông với thái độ thân thiện, tích cực.

2. Học sinh có kỹ năng:

- Đi bộ đúng luật giao thông (đi trên hè phố hoặc đi gọn vào lề đường bên phải).
- Nhường chỗ cho cụ già, em nhỏ, phụ nữ mang thai và không chen lấn xô đẩy trên các phương tiện công cộng.
- Biết xin lỗi khi va chạm vào người khác và biết cảm ơn khi nhận được sự nhường nhịn, giúp đỡ của mọi người.
- Có ý thức giúp đỡ những người tham gia giao thông gặp sự cố trong điều kiện có thể.

3. Học sinh tự giác thực hiện luật giao thông với thái độ thân thiện, tích cực.

II. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Tranh minh họa trong sách HS.
- Video clip có nội dung bài học (nếu có).
- Đồ dùng bày tỏ ý kiến, sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1: Kiểm tra bài cũ (3').**

* *Mục tiêu:* Giúp HS phát huy kiến thức đã học liên quan tới bài mới.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV gợi mở cho HS nhắc lại kiến thức liên quan đến cách ứng xử khi tham gia giao thông. Nêu các việc cần làm để:

- An toàn khi đi các phương tiện giao thông
- Thực hiện đúng luật giao thông.

Bước 2: GV nhận xét và dẫn dắt tới nội dung bài mới.

2. Bài mới:**Hoạt động 1: Giới thiệu bài (3').**

* *Mục tiêu:* Giúp HS định hướng về nội dung sẽ học.

* *Các bước tiến hành:* GV đề nghị HS hát bài “Đường em đi”.

GV giới thiệu bài học, ghi tên bài “ Tham gia giao

Nêu miệng.

thông”.

Hoạt động 2: Nhận xét hành vi (10’).

* *Mục tiêu:* Giúp HS nhận thấy cần tham gia giao thông một cách thân thiện, tích cực.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện phần *Đọc truyện* “*Trên đường đi học về*”, SHS trang 24, 25.

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV nhận xét kết luận nội dung theo các câu hỏi gợi ý:

- Bác lớn tuổi nhắc nhở Minh điều gì? (SHS tr.25)

(Cháu đi từ từ thôi, vội vàng như thế rất nguy hiểm)

- Nhận xét về thái độ của Minh và Huy khi va vào bạn gái đi xe đạp? (SHS tr.25)

(Minh va vào bạn nữ Minh nhưng chưa xin lỗi bạn. Huy đã biết xin lỗi bạn và nhắc nhở Minh giúp bạn nhặt cặp và dựng xe lên)

- Khi tham gia giao thông em phải có thái độ như thế nào?

(Khi tham gia giao thông em phải có thái độ văn minh, lịch sự, không làm ảnh hưởng đến trật tự, giao thông)

Bước 3: GV hướng dẫn HS rút ra ý 1, 3 của lời khuyên, SHS trang 26.

Bước 4: GV liên hệ nội dung lời khuyên với thực tế của HS.

Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến (8’).

* *Mục tiêu:* HS biết cách lựa chọn những hành vi đúng khi tham gia giao thông.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 1, SHS trang 26.

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV kết luận từng theo từng trường hợp:

a) Khi đi bộ qua đường, đi trên vạch trắng dành

Ghi bài

Đọc truyện, nêu nội dung, liên hệ hành vi khi tham gia giao thông an toàn.

cho người đi bộ hoặc qua đường bằng cầu đi bộ > Có ý thức chấp hành đúng luật giao thông. b) Ngồi trên ô tô gác chân lên ghế đằng trước > Hành vi đó thể hiện sự thiếu tôn trọng những người xung quanh, thiếu thanh lịch, văn minh. c) Khi tham gia giao thông, thấy đường đông liền đi xe đạp lên vỉa hè cho nhanh > Đi xe đạp trên hè phố là vi phạm luật giao thông, dễ xảy ra tai nạn, hành vi thiếu thanh lịch, văn minh. d) Khi lên xe ô tô buýt, mặc dù có nhiều người cùng đứng chờ, em và các bạn cứ chen lên trước > Làm như vậy gây lộn xộn, mất trật tự trên các phương tiện công cộng. <i>Bước 3:</i> GV hướng dẫn HS rút ra ý 2 của lời khuyên, SHS trang 26. <i>Bước 4:</i> GV liên hệ với thực tế của HS. Hoạt động 4: Trao đổi, thực hành (8'). * <i>Mục tiêu:</i> Giúp HS nhận biết và thực hiện các hành vi, ứng xử đúng khi tham gia giao thông mọi nơi, mọi lúc. * <i>Các bước tiến hành:</i> <i>Bước 1:</i> GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 2, SHS trang 26 (GV có thể gợi ý cho HS xây dựng lời thoại thể hiện những lời nói, cử chỉ, thái độ đúng mực vừa được học). <i>Bước 2:</i> HS trình bày kết quả. GV nhận xét theo từng tình huống, động viên HS. <i>Bước 3:</i> GV liên hệ với thực tế của HS. 3. Củng cố - dặn dò (3'). - GV yêu cầu HS nhắc lại toàn bộ nội dung lời khuyên (không yêu cầu HS đọc đồng thanh) và hướng dẫn để HS mong muốn, chủ động, tự giác thực hiện nội dung lời khuyên. - Chuẩn bị bài 8 “Đi mua đồ dùng”.	Đọc lại. 4-6 em. Trao đổi theo nhóm bàn, đại diện nêu kết quả. Học sinh thảo luận nhóm, đóng vai. 3-4 em nêu lại.
---	---

TIẾT 9:**Bài 8: ĐI MUA ĐỒ DÙNG****I. MỤC TIÊU:**

1. Học sinh nhận thấy khi đi mua đồ dùng, cần thực hiện đúng quy định của cửa hàng với thái độ lễ phép, thân thiện.

2. Học sinh có kỹ năng:

- Tìm hiểu và thực hiện đúng quy định của các cửa hàng (vào siêu thị, cần gửi đồ vào tủ, xếp hàng lần lượt, không chen lấn,...).

- Khi lựa chọn đồ dùng, không làm hỏng, làm bẩn hoặc thay đổi vị trí.

- Biết tôn trọng người bán hàng và những người xung quanh.

3. Học sinh chủ động ứng xử thanh lịch, văn minh khi đi mua đồ dùng.

II. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Tranh minh họa trong sách HS.

- Video clip có nội dung bài học (nếu có).

- Đồ dùng bày tỏ ý kiến, sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Kiểm tra bài cũ: xen kẽ trong giờ học.****2. Bài mới:***** Giới thiệu bài (3').**

* *Mục tiêu:* Giúp HS định hướng nội dung sẽ học.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV gợi mở nội dung bài với câu hỏi gợi ý:

- Bạn nào đã từng đi mua hàng?

- Khi đi mua hàng em nói với người bán hàng như thế nào?

Nêu miệng

GV nhận xét và dẫn dắt tới nội dung bài mới.

Ghi bài

Bước 2: GV giới thiệu bài mới, ghi tên bài “Đi mua đồ dùng”.

Hoạt động 1: Nhận xét hành vi (8').

* *Mục tiêu:* HS hiểu cần phải có những hành vi ứng xử thanh lịch, văn minh khi đi mua hàng.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện phần Đọc truyện “Trong siêu thị”, SHS trang 27, 28.

Bước 2: HS trình bày kết quả.

Đọc truyện, nêu nội dung, nhận xét hành vi nên hay không vì sao?

GV kết luận nội dung theo các câu hỏi gợi ý: - Chị Mai khuyên Lâm không nên làm những việc gì khi mua hàng ở siêu thị? (SHS tr. 28) (Chị Mai khuyên Lâm không được vứt đồ lung tung, bừa bãi sau khi chọn xong hàng. Mua hàng thanh toán xong mới được bóc ra dùng). - Chị Mai nhận túi hàng và nói với cô bán hàng như thế nào? (SHS tr.28) (Chị Mai nhận túi hàng bằng hai tay và cảm ơn cô bán hàng) - Em có nhận xét gì về cách ứng xử của chị Mai khi mua hàng? (Chị Mai có ý thức khi đi mua hàng: lựa chọn hàng cẩn thận, trả tiền, nhận tiền bằng hai tay, biết cảm ơn cô bán hàng) - Khi mua hàng, em phải có thái độ ứng xử như thế nào? (Khi đi mua hàng, em phải tuân theo nội quy của cửa hàng hay của siêu thị, lựa chọn đồ cẩn thận, không được để đồ lộn xộn, không làm hỏng, làm bẩn đồ, trả tiền bằng hai tay, thưa gửi lễ phép với người bán hàng,...) <i>Bước 3:</i> GV gợi mở để HS rút ra ý 1,2,4 của lời khuyên, SHS trang 29. <i>Bước 4:</i> GV liên hệ nội dung lời khuyên với thực tế của HS. Hoạt động 2: Bày tỏ ý kiến (8'). <i>* Mục tiêu:</i> HS biết bày tỏ ý kiến với những hành vi đúng hoặc hành vi chưa đúng khi đi mua hàng. <i>* Các bước tiến hành:</i> <i>Bước 1:</i> GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 1, SHS trang 28. <i>Bước 2:</i> HS trình bày kết quả. GV kết luận theo từng trường hợp: a) Khi vào siêu thị, gửi túi vào ngăn tủ cất đồ > Có ý thức chấp hành đúng quy định của siêu thị. b) Cười đùa, chạy nhảy ồn ã trong cửa hàng, siêu thị	Học sinh thảo luận nhóm, đóng vai. 3-4 em nêu lại.
--	--

> Làm mất trật tự ở nơi công cộng, làm ảnh hưởng đến các khách mua hàng khác

c) Bóc đồ ra ăn trước khi trả tiền trong siêu thị > Vi phạm nội quy trong siêu thị. Đó là hành vi thiếu văn hóa, chưa thanh lịch, văn minh.

d) Mua hàng xong, xếp xe đẩy hàng vào đúng vị trí > Thực hiện đúng quy định của siêu thị.

Bước 3: GV hướng dẫn HS rút ra ý 3 của lời khuyên, SHS trang 29.

Bước 4: GV liên hệ với thực tế của HS.

Hoạt động 3: Trao đổi, thực hành (6').

* *Mục tiêu:* Giúp HS nhận biết và thực hiện các hành vi, ứng xử đúng khi đi mua hàng mọi nơi, mọi lúc.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 2, SHS trang 28.

Bước 2: HS trình bày kết quả.

GV nhận xét và động viên HS theo từng trường hợp.

Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS.

Hoạt động 4: Trao đổi, thực hành (7').

* *Mục tiêu:* Giúp HS nhận biết và thực hiện các hành vi ứng xử thanh lịch, văn minh khi mua bán.

* *Các bước tiến hành:*

Bước 1: GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập 3, SHS trang 29.

GV có thể gợi ý cho HS xây dựng lời thoại thể hiện những lời nói, cử chỉ, thái độ đúng mực vừa được học.

Bước 2: HS trình bày theo từng tình huống.

GV nhận xét và động viên HS.

Bước 3: GV liên hệ với thực tế của HS.

3. Củng cố - dặn dò (3').

- GV yêu cầu HS nhắc lại toàn bộ nội dung lời khuyên (không yêu cầu HS đọc đồng thanh) và hướng dẫn để HS mong muốn, chủ động, tự giác thực hiện nội dung lời khuyên.

- GV yêu cầu HS thực hiện nội dung lời khuyên.

TIẾT 10:

TỔNG KẾT

I. MỤC TIÊU:

1. Học sinh ôn lại các chủ điểm đã học.
2. Thực hành một số kĩ năng đã học theo từng chủ điểm.
3. Luyện thói quen thực hiện các hành vi thanh lịch, văn minh.

II. TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

- Tranh minh họa trong sách HS.
- Video clip có nội dung bài học (nếu có).
- Đồ dùng bày tỏ ý kiến, sắm vai.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

[illegible]

được nhiều. <i>Bước 3:</i> GV liên hệ thực tế HS. Hoạt động 3: Thực hành (10'). * <i>Mục tiêu:</i> Giúp HS được thực hành các kỹ năng giao tiếp, ứng xử ở lớp 4,5. * <i>Các bước tiến hành :</i> <i>Bước 1:</i> GV tổ chức cho HS chơi tự xây dựng tiểu phẩm theo nội dung được yêu cầu. <i>Bước 2:</i> HS trình bày. GV nhận xét từng tiểu phẩm, động viên khen thưởng. <i>Bước 3:</i> GV liên hệ thực tế HS. 3. Củng cố - dặn dò (3') - Giáo viên nhắc nhở HS thực hiện những hành vi thanh lịch, văn minh đã được học.	Đóng vai thực hiện các nội dung đã học Thực hiện theo nhắc nhở của giáo viên
--	--